

Bản án số: 17/2020/HNGĐ-ST

Ngày 10-6-2020

V/v tranh chấp xác định cha

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Hồng Vân

Ông Giang Văn Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quyên - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 10/6/2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020 về tranh chấp xác định cha theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/QĐST-HNGĐ ngày 20/5/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vũ Trung TH; nơi cư trú: Tổ dân phố số 6, phường TT, quận HA, Hải Phòng; có mặt.

Bị đơn: Chị Phan Thị Thanh T; nơi cư trú: Tổ dân phố số 6, phường TT, quận HA, Hải Phòng; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Dương Văn H; nơi cư trú: Cụm 4, thôn CX, xã NX, huyện TT, Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 02 năm 2020, trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Vũ Trung TH trình bày:

Anh quen biết và có quan hệ tình cảm với chị Phan Thị Thanh T vào năm 2013. Do cuộc sống hôn nhân giữa chị T và chồng hợp pháp là anh Dương Văn H không hạnh phúc nên từ năm 2010, vợ chồng anh chị đã sống ly thân; chị T chuyển về nhà bố mẹ đẻ ở tổ dân phố số 6, phường TT, quận HA, Hải Phòng. Sau một thời gian quan hệ tình cảm với anh TH, chị T có thai và sinh con tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng vào ngày 09/6/2014, tên dự sinh là Vũ Hải PH. Anh TH xác nhận cháu PH là con đẻ của anh và chị T. Tuy nhiên, chị T và anh H vẫn chưa làm thủ tục ly hôn theo quy định của pháp luật. Để có căn cứ làm giấy khai sinh hợp pháp cho cháu PH được mang họ của mình, anh TH có đơn yêu cầu Tòa án xác định anh là cha của cháu Vũ Hải PH.

Đối với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị T có quan điểm như sau:

Chị kết hôn với anh Dương Văn H (sinh năm 1983; trú tại: Cụm 4, thôn CX, xã NX, huyện TT, Hà Nội) vào năm 2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, Hà Nội. Do mâu thuẫn vợ chồng nên từ năm 2010, anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi, chị T cùng con gái về nhà bố mẹ đẻ tại tổ dân phố số 6, phường TT, quận HA, Hải Phòng. Năm 2013, chị quen biết và có quan hệ tình cảm với anh Vũ Trung TH. Ngày 09/6/2014, chị sinh cháu Vũ Hải PH tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng. Chị xác nhận anh TH là cha đẻ của cháu Vũ Hải PH. Chị và anh H đến nay vẫn chưa làm thủ tục ly hôn theo quy định của pháp luật. Hiện nay, cháu PH chuẩn bị đủ tuổi đi học lớp 1, nên chị có nguyện vọng đề nghị Tòa án xác định anh Vũ Trung TH là cha của cháu PH để có căn cứ làm giấy khai sinh cho cháu mang họ của anh.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Dương Văn H: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh H để làm rõ quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy, không có quan điểm của anh H.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên có ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử tiến hành nghị án, đúng quy định của pháp luật; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Yêu cầu về việc xác định cha của anh Vũ Trung TH là tranh chấp Hôn nhân và gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là chị Phan Thị Thanh T hiện đang cư trú tại địa chỉ: Tổ dân phố số 6, phường TT, quận HA, Hải Phòng; do đó, Tòa án nhân dân quận Hải An thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Dương Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy sự vắng của anh H tại phiên tòa không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Nguyên đơn, bị đơn và đại diện gia đình đều xác nhận anh TH là cha đẻ của cháu Vũ Hải PH. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập các tài liệu chứng cứ thể hiện: Kết quả giám định ADN giữa anh Vũ Trung TH và cháu Vũ Hải PH do Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền tiến hành, kết luận anh TH và cháu PH có quan hệ huyết thống cha – con (Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 27/02/2020). Do đó, yêu cầu khởi kiện của anh TH là có căn cứ cần được xem xét, chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 88, 89, 91, 101 và 102 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Khoản 4 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 2, Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Trung TH: Xác định anh Vũ Trung TH, sinh năm 1982 (căn cước công dân số 031082006841 do Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQL về dân sự cấp ngày 25/5/2017); nơi cư trú: Số

13B61, tổ dân phố số 6, phường TT, quận HA, Hải Phòng) là cha đẻ của cháu Vũ Hải PH, sinh ngày 09/6/2014 (giấy chứng sinh số 007477; quyển số: 75/2014 do Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng cấp ngày 16/6/2014).

- Về án phí: Chị Phan Thị Thanh T phải chịu 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Cường

